TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2023/HSST
Ngày: 05/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Doãn Thị Lệ.
2. Bà Trần Thị Ánh Tuyết.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Quang Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Đăng Khoa- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 05/12/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Văn T (tên gọi khác: Tèo), sinh ngày 03/9/1993 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn 7, xã AP, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Thợ mộc; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Căn cước công dân: 064093000119; Học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ C - sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1974; chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần:

Tại bản án số 117/2012/HSST ngày 07/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, xét xử tuyên phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; và tuyên phạt 24 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 08 năm tù; chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai; ngày 09/3/2019, chấp hình xong hình phạt tù.

Tại bản án số 92/2022/HSST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, xét xử tuyên phạt 01 năm tù, về tội *"Chống người thi hành công vụ"* khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt 06 tháng tù, về tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 của Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là 01 năm 06 tháng tù; chấp hành án tại Trại giam GT - Bộ Công an; ngày 13/6/2023, chấp hình xong hình phạt;

Bị tạm giữ từ ngày 20/7/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

Người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hồ C, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Thôn 7, xã AP, thành phố P, Gia Lai. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1974. Nơi cư trú: Thôn 7, xã AP, thành phố P, Gia Lai. Có mặt.

Bà Hồ Thị L, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Thôn 7, xã AP, thành phố P, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn T sử dụng ma túy vào khoảng thời gian tháng 7/2023 và có biết người nam thanh niên tên là Tín (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy ở khu vực trước cổng bến xe ĐL, thuộc phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/7/2023, T đón xe thồ của người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) chở đến trước cổng bến xe ĐL Gia Lai. Tại đây, T đã gặp Tín và mua của Tín 01 bì nilon chứa ma túy đá với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, T nói Tín chở T về đến ngã ba đường LD và đường Hoàng Diệu, rồi T xuống xe và đi bộ về nhà cất giấu gói ma túy dưới gầm giường trong phòng ngủ của T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đã lấy một ít ma túy ra sử dụng tại nhà; số ma túy còn lại, T chia ra 01 bì nilon lớn và 06 gói nilon nhỏ. Sau đó, T cất giấu dưới gầm giường 01 bì lớn; còn 06 gói nhỏ, T cất giấu trong túi quần để khi cần thì sử dụng. Vào lúc 16 giờ cùng ngày, T mang theo 06 gói ma túy nhỏ đi tìm nơi để sử dụng; khi T đi cách nhà T khoảng 100m thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm Ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an xã AP bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 06 gói nilon bên trong đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định, ghi số I). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ - đen kèm sim số. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Văn T tại thôn 07, xã AP, thành phố P, đã thu giữ trên nền nhà dưới gầm giường phòng ngủ của T 01 bì nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định, ghi số II). T khai toàn bộ 07 gói chứa chất màu trắng dạng tinh thể đã bị thu giữ là ma túy đá, T cất giấu với mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Hồ Văn T sử dụng chất ma túy từ khoảng thời

gian tháng 7/2023. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/7/2023, tại khu vực cổng Bến xe ĐL Gia Lai, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai, T đã mua 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng của một thanh niên tên Tín (không rõ, nhân thân, lai lịch). T đã mang gói ma túy này về nhà tại thôn 7, xã AP, thành phố P, với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đã lấy một ít trong gói ma túy ra sử dụng; số còn lại, T đã phân chia ra 01 gói lớn và 06 gói nhỏ cất giấu để sử dụng dần. Đến 16 giờ cùng ngày, T mang theo 06 gói ma túy nhỏ đi tìm nơi để sử dụng; khi T đi cách nhà khoảng 100m thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm Ma túy - Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang; thu giữ vật chứng, gồm: 06 gói nilon bên trong đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ - đen kèm sim số. Qua khám xét nơi ở của T tại thôn 07, xã AP, thành phố P, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 bì nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Tại Cơ quan điều tra T khai 07 gói nilon đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể đã bị thu giữ là của T cất giấu với mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 209/CTr-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Hồ Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Qua trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 685/KL-KTHS ngày 29 tháng 7 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: "Toàn bộ chất màu trắng dạng tinh thể trong 06 gói nilon trong bì công văn ghi số "I"niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3423 gam; chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn ghi số "II"niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,1846 gam;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định số 685/KLGĐ ngày 29/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

- Anh Lê Xuân Th (Lời khai tại hồ sơ): Anh chứng kiến việc bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ ma túy và xác nhận khi bị bắt quả tang bị cáo khai chất đang tàng trữ là ma túy để sử dụng.

- Ông Hồ C, bà Nguyễn Thị L, bà Hồ Thị L: là những người cùng nơi cư trú với bị cáo tại Thôn 7, xã AP, thành phố P, Gia Lai, việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng các ông bà đều không biết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Lượng ma túy thu được của bị cáo là 3,5269 gam chất ma túy loại Methamphetamine; hành vi của bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Lần bị kết án tại Bản án số 92/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, xác định bị cáo Hồ Văn T đã *"Tái phạm"*, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi , bổ sung năm 2017.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Ma tuý là chất thuộc phạm vi độc quyền quản lý của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này không chỉ tác động có hại trực tiếp đối với người sử dụng mà còn đối với cộng đồng xã hội. Hành vi này kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến sự bình yên của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo phải nghiêm trị để răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo là người sử dụng ma túy, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về các tội phạm do cố ý, chưa được xóa án tích, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, vừa chấp hành xong hình phạt lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem T pháp luật. Do đó, cần quyết định đối với bị cáo mức án nghiêm khắc để bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[5]. Xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

[6]. Hành vi phạm tội của bị cáo không thu lợi cho nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với đối tượng nam tên Tín ở thành phố P mà bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8]. Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Vivo màu đỏ - đen kèm sim số và 150.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; số ma túy còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số ghi số 685/PC09 ngày 29/7/2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là những vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các Điểm a và c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban T Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2023.

4/ Các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (Một) điện thoại di động Vivo màu đỏ - đen kèm sim số (mặt sau sim có dãy số 8984 0480 0032 1366256). (Điện thoại cũ đã qua sử dụng, Chi cục THADS TP.P không kiểm tra tình trạng bên trong);

+ 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 (hai) bì công văn dán kín cùng ghi số 685/PC09 ngày 29/7/2023, được đánh số "I", "II"có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (có chữ ký và họ tên của Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Thành Long, Phạm Thế Dũng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- UBND xã AP, TP. P, Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thu Hương